TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRI TÔN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:24/2024/HS-ST
Ngày 07 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Nữ Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Dũng ; bà Lê Huỳnh Ngọc Lý

Thư ký phiên toà: Ông Đặng Văn Việt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tri Tôn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn tham gia phiên toà: Ông Hồ Thanh Hiền - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 20/2024/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Chau Cung (tên gọi khác: N), sinh năm 1971, tại huyện T, tỉnh An Giang; nơi thường trú: Ấp P, xã Ô, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; con ông Chau K, sinh năm 1951 và bà Néang B, sinh năm 1951; trú tại: Ấp P, xã Ô, huyện T, tỉnh An Giang; anh em có 02 người bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có vợ: Néang Sa R, sinh năm 1970; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 17/02/2023, bị Công an xã Ô, huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh Bạc" nộp phạt xong ngày 07/3/2023; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Chau S, sinh năm 1975; bà Néang Kim N1, sinh năm 1985; cùng địa chỉ: Khóm T, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Chau C: Bà Lê Hồ Bích H, sinh năm 1974; địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh A; số H Đường L, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (có mặt)

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Kim S1, sinh năm 1974; địa chỉ: Ấp P, xã C, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/7/2023, nhận được tin báo của nhân dân, Công an thị trấn C phát hiện bắt quả tang Chau C, C, Néang Kim N1 và 01 người thanh niên (không rõ nhân thân) có hành vi tham gia đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền dưới hình thức lắc bông vụ tại căn nhà vắng thuộc khóm T, thị trấn C, huyện T, tỉnh An Giang nên tiến hành lập biên bản. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 90.000 đồng, cùnh vật chứng là công cụ để đánh bạc.

Qua điều tra xác định: Chau C đem theo 01 bông vụ đến địa điểm trên, trực tiếp làm cái lắc bông vụ cho S, N1 và 01 người thanh niên lạ đặt cược, mỗi ván từ 20.000 đồng – 50.000 đồng, cách thức chơi ăn thua như sau: Bông vụ có 06 người chơi sẽ đặt tiền vào ô số từ 01 đến 06 trên bìa giấy, khi lắc bông vụ mặt ngửa mấy nút thì người đặt ô tương ứng với số nút trên bông vụ sẽ thăng tỷ lệ 01 ăn được 02, khi chơi đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị bắt quả tang C, S, N1 thu giữ tiền trên chiếu bạc 90.000 đồng; tiền đánh bạc trên người của C 560.000 đồng, của S 100.000 đồng và của N1 200.000 đồng; riêng người thanh niên lạ trốn thoát.

Trước đó, ngày 17/02/2023, Chau C bị Công an xã Ô, huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc", nộp phat xong ngày 07/3/2023.

Đến ngày 09/12/2023, C bị khởi tố bị bắt tạm giam để điều tra

Tang vật thu giữ gồm: Số tiền 950.000 đồng (trong đó: T tại chiếu bạc 90.000 đồng; của Cung 560.000 đồng; của S 100.000 đồng; và của N1 200.000 đồng;

01 bông vụ; 01 bìa giấy các tông có vẽ 06 ô từ 01 chấm tròn đến 06 chấm tròn (tương ứng 01 đến 06)

Bản ảnh đã lưu giữ phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo C1 Cung khai nhận phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

Trần Văn B1, Trần Văn V, S, Trương Thanh H1 Tại Cáo trạng số: 20/CT-VKSTT-HS ngày 03/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn đã truy tố Chau Cung về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Chau C vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người liên quan vắng mặt nhưng quá trình điều tra đều khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chau C từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con bông vụ; 01 bìa giấy cát tông có 06 ô đã thu giữ; đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 950.000 đồng.

Đối với Chau S, Néang Kim N1 có hành vi đánh bạc trái phép cùng bị cáo C với tổng số tiền 950.000 đồng. Xét thấy, số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng, bên cạnh đó S và N1 chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra chuyển xử phạt hành chính là có căn cứ.

Riêng người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rỏ, xử lý sau.

Người bào chữa cho bị cáo Chau C có ý kiến bào chữa: Trước hết tôi thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố, chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ am hiểu pháp luật còn hạn chế, bị cáo có trình độ học vấn thấp. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cho bị cáo bằng thời hạn tạm giam đối với bị cáo để tạo cơ hội cho bị cáo có điều kiện tái hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo Chau C không có tranh luận và bào chữa gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người liên quan ông Chau S, bà Néang Kim N1 vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án, mặt khác những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước phiên tòa. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại và người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Chau Cung có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, ngày 03/7/2023 C tiếp tục có hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức lắc bông vụ với tổng số tiền đánh bạc 950.000 đồng, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Chau C đã phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm (tội phạm ít nghiêm trọng).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây hậu quả xấu cho xã hội, mọi hành vi sát phạt nhau để ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng sự phát triển kinh tế của Nhà nước và ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, làm ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội nên bị pháp luật nghiêm cấm.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, vai trò tham gia trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Chau C là người đã thành niên, bản thân có sức khỏe và có hiểu biết nhất định về pháp luật và nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng vì lười lao động có máu mê cờ bạc, thích sát phạt nhau bằng tiền, trước đó bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, bản thân bị cáo không lo rèn luyện để làm ăn chân chính và hướng thiện, bị cáo tiếp tục phạm tội cùng loại.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án, hiện nay trên địa bàn thị trấn T do một số xã giáp ranh biên giới Campuchia, nên các tội phạm về đánh bạc có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và cũng làm phát sinh thêm các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc với tổng số tiền 950.000 đồng, trước đó bị cáo từng bị Công an xã Ô, huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc", nộp phat xong ngày 07/3/2023, nay lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt bằng thời hạn tạm giam của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo C có 01 tiền sự về

hành vi đánh bạc, ngày 03/7/2023 bị cáo C tiếp tục có hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức lắc bông vụ với tổng số tiền đánh bạc 950.000 đồng, thì bị phát hiện bắt quả tang, nên việc áp dụng mức hình phạt bằng thời hạn tạm giam sẽ không đủ tính răn đe đối với bị cáo C, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị này của người bào chữa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ…". Tuy nhiên, hiện nay điều kiện thu nhập và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo gặp nhiều khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải; người dân tộc Khmer và có trình độ học vấn thấp. Đây là các tình tiết để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Chau S, Néang Kim N1 có hành vi đánh bạc trái phép cùng bị cáo C với tổng số tiền 950.000 đồng. Xét thấy, số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng, bên cạnh đó S và N1 chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra chuyển xử phạt hành chính là có căn cứ.

Riêng người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rỏ, xử lý sau.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ: Số tiền 950.000 đồng; 01 bông vụ; 01 bìa giấy các tông có vẽ 06 ô từ 01 chấm tròn đến 06 chấm tròn (tương ứng 01 đến 06).

Đối với số tiền 950.000 đồng là tiền mà bị cáo C cùng S, N1 dùng vào việc đánh bạc nên tuyên bố tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 bông vụ; 01 bìa giấy các tông có vẽ 06 ô từ 01 chấm tròn đến 06 chấm tròn (tương ứng với số 01 đến số 06), đây là vật chứng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị nên tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Chau C (tên gọi khác: N) phạm tội "Đánh bạc"

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Chau C 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/12/2023 (ngày mười chín tháng mười hai năm hai ngàn không trăm hai mươi ba).

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bông vụ; 01 bìa giấy cát tông có vẽ 06 ô từ 01 chấm tròn đến 06 chấm tròn. (Đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2024).

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 950.000 đồng (chín trăm năm mươi nghìn đồng) (theo Ủy nhiệm chi số 042, lập ngày ngày 16/4/2024 của Công an huyện T).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Chau C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát huyện Tri Tôn;
- Công an huyện Tri Tôn;
- Cục thi hành án huyện Tri Tôn;
- Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giam Công an huyện Tri Tôn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Nữ Ngọc Lan